

Bản án số: 99/2024/HS-ST

Ngày 14 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Quang Việt.

2. Bà Lê Thị Bích Dung.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2024/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 811/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Trương Quốc K, sinh ngày 25/02/2003 tại Ninh Thuận; nơi thường trú: 331 N, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: nhà không số, kè nhà số 308, B, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Hoàng T và bà Nguyễn Thị Cẩm N; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 14/12/2022, có mặt.

- **Người bào chữa:** Ông Huỳnh Trọng Nghĩa, Luật sư của Văn phòng Luật sư Chung Vinh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 14/12/2022, tại tầng 15, chung cư C (địa chỉ số 262/3 đường L, phường H, quận T). Tổ công tác Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T phối hợp với Công an phường H, quận T phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Quốc K về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ là ma túy ở thể rắn, khối lượng 100,0327 gam, loại Ketamine (BL 31-32).

Vật chứng là ma túy thu giữ của Trương Quốc K tại thời điểm phát hiện bắt quả tang đã được giám định theo Kết luận giám định số 7374/KL-KTHS ngày 21/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL 47).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trương Quốc K khai vào tháng 9/2022, K làm thuê tại quán Ốc Đêm Gò Dầu (địa chỉ số 03 đường Gò Dầu, phường Tân Sơn Nhì, quận T) do Trang Vũ Hoàng làm chủ. Đến 13 giờ, ngày 14/12/2022, Hoàng sử dụng tài khoản Telegram gọi, nói K đến căn hộ 15.10 chung cư C (địa chỉ số 262/3 đường L, phường H, quận T) do Hoàng thuê và cho K biết mật khẩu mở cửa ra vào để lấy ma túy loại Ketamine đưa đến nhà số 34/17/13 đường số 15, phường B, quận B cho Hoàng, Hoàng sẽ trả 200.000 đồng tiền công và cho K ma túy để sử dụng, khi K đang đưa ma túy về giao Hoàng thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên (BL 97-112; 170,171).

Khám xét khẩn cấp nhà số 34/17/13 đường số 15, phường B, quận B và chỗ ở Trương Quốc K tại nhà không số, cạnh nhà số 308 B, khu phố 4, phường B, quận B nhưng không có đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội (BL 40, 233).

Khám xét khẩn cấp nơi Trương Quốc K lấy ma túy tại căn hộ 15.10 chung cư C, thu giữ 01 khẩu súng ngắn ổ xoay; 01 viên đạn bằng kim loại ghi chữ A USA 38 SPL; 15 viên đạn bằng kim loại ghi chữ THAIARMS.38SPL và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 40,1352 gam, loại Ketamine (BL 36, 37).

Vật chứng là ma túy, 01 khẩu súng và 16 viên đạn thu giữ tại căn hộ 15.10 chung cư C (địa chỉ số 262/3 đường L, phường H, quận T) đã được giám định theo Kết luận giám định số 7374/KL-KTHS ngày 21/12/2022, số 764 ngày 28/02/2023 và số 10614 ngày 29/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL 47, 52, 53).

Kết quả điều tra xác định Trương Quốc K không thuê, không ở tại căn hộ 15.10 chung cư C (địa chỉ số 262/3 đường L, phường H, quận T); không liên quan đến 40,1352 gam ma túy, loại Ketamine; không liên quan đến khẩu súng và 16 viên đạn thu giữ tại đây, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh chuyển vụ việc 16 viên đạn (đã giám định thuộc nhóm vũ khí quân dụng) đến Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh và chuyển vụ việc 40,1352 gam ma túy, loại Ketamine cùng khẩu súng (đã giám định không thuộc nhóm vũ khí quân dụng) đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, để điều tra theo thẩm quyền (BL 47-52; 192; 174-183).

Đối với các số điện thoại và tài khoản mạng xã hội liên quan, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã có công văn yêu cầu các Công ty viễn thông cung cấp thông tin, dữ liệu để làm rõ, nhưng chưa có kết quả.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong số 7374 (1467/22) (G1) là ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen; 01 túi vải màu đỏ in chữ “HOÀNG PHÁT”.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, biển số 59L3-237.64. Kết quả điều tra xác định số khung, số máy không thay đổi, do anh Phạm Trung Trí đứng tên chủ sở hữu, anh Trí không ở tại địa phương nên chưa ghi được lời khai làm rõ; K khai mua xe của anh Trí nhưng không có giấy tờ chứng minh và sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên, Cơ quan Cảnh sát điều tra đăng tin tìm chủ sở hữu và chuyển Tòa xem xét, xử lý (BL 58-64).

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 15/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị can Trương Quốc K có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên, về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 3 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Phản tranh tụng tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng với hành vi của bị cáo đã thực hiện, đúng người, đúng tội không oan sai.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm e khoản 3 khoản 5 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Trương Quốc K từ 15 năm đến 17 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung 10.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất với tội danh và điều luật truy tố của Cáo trạng. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, nhận thức hạn chế về hành vi phạm tội, là con duy nhất trong gia đình, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà xử phạt cho bị cáo mức án nhẹ.

- Bị cáo đồng ý với luận cứ bào chữa của luật sư, không bổ sung.

- Lời nói sau cùng của bị cáo ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo Trương Quốc K tại phiên tòa cơ bản phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản khám xét, kết luận giám định, biên bản nhận dạng, lời khai của bị cáo, lời khai của người liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 15 giờ ngày 14/12/2022, tại tầng 15, chung cư C, địa chỉ số 262/3 đường L, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổ công tác Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an quận T phối hợp với Công an phường H, quận T phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Quốc K về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ qua giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 100,0327 gam, loại Ketamine. Bị cáo K khai đây là ma túy K vận chuyển thuê cho 01 đối tượng tên Trang Vũ Hoàng.

Đối với Trang Vũ Hoàng, do không ở địa phương, chưa xác định được ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy tìm, sẽ xem xét xử lý khi có căn cứ.

Đối với Lưu A Sinh là người đứng tên chủ sở hữu, cho Võ Thái Tùng thuê căn hộ 15.10 chung cư C và Võ Thái Tùng là người cho Trang Vũ Hoàng thuê lại căn hộ 15.10 chung cư C, kết quả điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

Như vậy, bị cáo Trương Quốc K phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy là 100,0327 gam, loại Ketamine.

Xét hành vi của bị cáo K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình nhưng do cần tiền tiêu xài, ma túy sử dụng nên bị cáo đã phạm tội, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trương Quốc K đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét số lượng ma túy mà bị cáo vận chuyển không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên là dấu hiệu định khung hình phạt được quy định tại điểm e khoản 3 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm).

Xét nhân thân của bị cáo phạm tội lần đầu.

Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự về hình phạt đặt ra đối với bị cáo phải nghiêm, là hình phạt tù có thời hạn mới đủ sức giáo dục họ ý thức tuân thủ pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa họ phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo số tiền nhất định để nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Xét Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo Trương Quốc K về khung, điều luật và tội danh như đã viện dẫn trên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Với lập luận tại đoạn [1] là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận hay không chấp nhận phần luận tội của Kiểm sát viên, luận cứ bào chữa của luật sư và trình bày của bị cáo.

[3] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Xét về xử lý vật chứng, án phí:

[4.1] Về xử lý vật chứng thu giữ của bị cáo Trương Quốc K gồm:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 7374 (1467/22) (G1) có chữ ký của giám định viên Phạm Huỳnh Minh Trí (PC09) và Cán bộ điều tra Nguyễn Hữu Tuấn (PC04), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định, là ma túy nên tịch thu và tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone, số Imei trong khay sim: 354991554706442; có gắn sim card bên trong, đã qua sử dụng (...6442, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy (lưng ...3776, bề nứt màn hình) là tài sản của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho họ;

- 01 (một) xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu: HONDA; số loại: VARIO 150; dung tích xi lanh: 149; biển số 59L3-237.64, số khung: MH1KF412XMK216425, số máy: KF41E2220358 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra). Kết quả điều tra xác định số khung, số máy không thay đổi, do Phạm Trung Trí đứng tên chủ sở hữu, Trí không ở tại địa phương nên chưa ghi được lời khai làm rõ; K khai mua xe của Trí nhưng không có giấy tờ chứng minh và sử dụng xe làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng tin tìm chủ sở hữu. Do đó, tiếp tục giao Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 12 tháng nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- 01 (một) túi vải màu đỏ in chữ HOÀNG PHÁI (để chung với GNP) là vật dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

Theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4.2] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm e khoản 3 khoản 5 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trương Quốc K 15 (mười lăm) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2022.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone, số Imei trong khay sim: 354991554706442; có gắn sim card bên trong, đã qua sử dụng (...6442, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong);

Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 7374 (1467/22) (G1) có chữ ký của giám định viên Phạm Huỳnh Minh Trí (PC09) và Cán bộ điều tra Nguyễn Hữu Tuấn (PC04), bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định;

- 01 (một) túi vải màu đỏ in chữ HOÀNG PHÁI (để chung với GNP);

Giao Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền đăng báo tìm chủ sở hữu: 01 (một) xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu: HONDA; số loại: VARIO 150; dung tích xi lanh: 149; biển số 59L3-237.64, số khung: MH1KF412XMK216425, số máy: KF41E2220358 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra) trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày đăng báo nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong máy (lưng ...3776, bể nứt màn hình),

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/168 ngày 21/02/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (18) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Nam